TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 289/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Công, ngày 05 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 273/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Bích N**, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Ấp M, xã B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Văn Đ**, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Ấp M, xã B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Bích N và anh Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Bích N và anh Lê Văn Đ.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Lê Thị Thanh T, sinh ngày 28 tháng 12 năm 2012. Anh Lê Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Thanh T. Chị Lê Thị Bích N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Thảo đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày anh Lê Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Lê Thị Bích N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Bích N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Thị Bích N đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 42697 ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, nên chị Lê Thị Bích N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành dân sự thị xã Gò Công;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Đông;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nguyệt Hồng